

KẾ HOẠCH
Về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Khung năng lực số

Căn cứ Thông tư 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/01/2025 Quy định Khung năng lực số (NLS) cho người học (Thông tư số 02);

Căn cứ công văn 405/SGDDĐT-GDTrH ngày 06 tháng 8 năm 2025 của Sở GD-ĐT Quảng Ngãi về việc hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên;

Căn cứ công văn số 222/UNND-VHXXH ngày 19/8/2025 của UBND Xã Sơn Thủy về việc hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông;

Căn cứ vào tình hình thực tế về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên và học sinh. Nay trường TH&THCS Sơn Trung xây dựng kế hoạch triển khai Khung năng lực số cho học sinh, cụ thể như sau:

I. Mục đích – Yêu cầu

1. Mục đích

- Triển khai Khung năng lực số cho học sinh nhằm hình thành và phát triển kỹ năng số cơ bản đến nâng cao, phù hợp với từng lứa tuổi và cấp học.
- Giúp học sinh biết ứng dụng công nghệ số an toàn, hiệu quả trong học tập, giao tiếp và đời sống; rèn luyện khả năng khai thác thông tin, sáng tạo nội dung và giải quyết vấn đề trong môi trường số.
- Góp phần giáo dục học sinh trở thành công dân số có trách nhiệm, có năng lực hội nhập và thích ứng với sự phát triển của xã hội hiện đại.

2. Yêu cầu

- Tổ chức thực hiện theo lộ trình khoa học, khả thi, không gây quá tải, bảo đảm tính liên tục và tích hợp trong Chương trình GDPT 2018.
- Xác định rõ trách nhiệm của từng môn học, từng hoạt động giáo dục trong việc hình thành và phát triển NLS; lồng ghép hiệu quả các thành phần năng lực số vào kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch môn học, và kế hoạch bài dạy.
- Phát huy vai trò của môn Tin học làm nền tảng, đồng thời tích hợp phát triển NLS trong tất cả các môn học, hoạt động giáo dục và dự án liên môn.
- Đảm bảo điều kiện thực hiện: tăng cường bồi dưỡng, tập huấn giáo viên; chuẩn bị cơ sở vật chất, nền tảng số và học liệu số; huy động sự tham gia của phụ huynh, cộng đồng và các tổ chức xã hội.

- Đảm bảo công bằng trong tiếp cận công nghệ, chú trọng an toàn, đạo đức và sức khỏe số cho học sinh.

- Định kỳ đánh giá, điều chỉnh phù hợp với từng năm học, từng cấp học, đáp ứng yêu cầu của Khung năng lực số và bối cảnh thực tiễn.

II. Đặc điểm tình hình:

1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm chỉ đạo, lãnh đạo của UBND Xã Sơn Thủy và các ban ngành địa phương.

- Đội ngũ giáo viên CNTT và các môn học khác ngày càng có năng lực, tích cực đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng CNTT.

- Cơ sở vật chất phòng học, vi tính, internet, thiết bị trình chiếu, học liệu số đảm bảo.

- Môn Tin học bắt buộc trong Chương trình GDPT 2018: là nền tảng quan trọng để phát triển các kỹ năng số một cách hệ thống.

2. Khó khăn:

- Nguồn học liệu số chưa phong phú, chuẩn hóa, còn thiếu tài nguyên dạy học gắn với Khung NLS phù hợp cho từng cấp học.

- Đội ngũ giáo viên chưa đồng đều: một số giáo viên còn hạn chế trong việc tích hợp năng lực số vào dạy học liên môn hoặc sử dụng công nghệ mới nổi (AI, IoT, VR...).

- Công tác phối hợp giữa nhà trường – gia đình – xã hội trong việc giáo dục công dân số đôi khi chưa chặt chẽ, còn mang tính hình thức.

- Đa số là học sinh miền núi, điều kiện tiếp cận công nghệ còn nhiều hạn chế.

III. Nội dung và hình thức tổ chức:

1. Chuẩn bị điều kiện

- Nâng cao nhận thức

- + Tổ chức sinh hoạt chuyên đề cho giáo viên, học sinh, phụ huynh về vai trò, ý nghĩa của Khung NLS.

- + Đưa nội dung “công dân số” vào các buổi chào cờ, sinh hoạt lớp, sinh hoạt Đoàn – Đội.

- Đào tạo, bồi dưỡng giáo viên

- + Tập huấn sử dụng nền tảng số, phần mềm dạy học trực tuyến (Google Classroom, LMS, Microsoft Teams).

- + Hướng dẫn GV các bộ môn lồng ghép NLS vào kế hoạch dạy học, ví dụ: Toán (Excel, GeoGebra), Ngữ văn (soạn thảo, thuyết trình), Lịch sử – Địa lí (bản đồ số).

- Cơ sở vật chất và học liệu số

+ Rà soát hiện trạng thiết bị CNTT của trường; bổ sung máy tính, tivi, mạng Internet.

+ Xây dựng kho học liệu số của trường (tài liệu, bài giảng điện tử, video, phần mềm hỗ trợ).

2. Đánh giá thực trạng

- Tổ chức khảo sát mức độ năng lực số của học sinh theo các chỉ báo trong Khung NLS.

- Xác định năng lực thành phần trọng tâm cho từng khối lớp để làm cơ sở xây dựng kế hoạch.

3. Xây dựng kế hoạch giáo dục triển khai

- Kế hoạch giáo dục nhà trường

+ Xác định mục tiêu NLS theo từng cấp học (cấp 1: làm quen, an toàn số; cấp 2: ứng dụng, sáng tạo).

+ Phân công nhiệm vụ cho các tổ chuyên môn trong việc tích hợp NLS.

- Kế hoạch giáo dục môn học

+ Mỗi môn xác định rõ nội dung, hoạt động phát triển NLS.

+ Ví dụ:

Toán: sử dụng phần mềm bảng tính để giải toán.

Ngữ văn: tìm kiếm thông tin, soạn văn bản, thuyết trình bằng PowerPoint.

Khoa học tự nhiên: khai thác video, thí nghiệm ảo.

Tin học: phát triển đầy đủ các kỹ năng số theo khung năng lực.

- Kế hoạch bài dạy

+ Mỗi giáo viên ghi rõ “địa chỉ tích hợp NLS” trong từng hoạt động.

+ Ví dụ: Trong tiết Lịch sử, học sinh tìm kiếm tư liệu số, thảo luận nhóm và thuyết trình qua poster điện tử.

- Hoạt động trải nghiệm: Tổ chức một số hoạt động rèn luyện kỹ năng cho học sinh theo từng nhóm năng lực số: “Sáng tạo cùng AI”, “Học sinh với an toàn mạng”.

4. Hướng dẫn triển khai

- Bồi dưỡng GV về cách khai thác, phát triển và chia sẻ tài nguyên học tập số.

- Công khai Khung NLS trên website nhà trường, để học sinh và phụ huynh cùng nắm bắt.

- Thực hiện điều chỉnh mức độ năng lực theo từng năm học và thực tiễn địa phương.

5. Triển khai thực hiện

- Trong dạy học chính khóa

+ Môn Tin học: cung cấp kiến thức cơ bản và nâng cao về CNTT, lập trình, an toàn số.

+ Các môn học khác: lồng ghép nội dung NLS (ví dụ: sử dụng bản đồ số trong Địa lí, phân tích số liệu bằng phần mềm trong Khoa học).

- Dạy học tăng cường

+ Bổ sung tiết học hoặc chủ đề về an toàn số, công dân số, kỹ năng học tập trực tuyến.

+ Lớp 1, 2: hình thành kỹ năng cơ bản (sử dụng thiết bị, an toàn số).

+ Lớp 3 – 9: tăng cường năng lực vận dụng, sáng tạo, giải quyết vấn đề.

- Trong hoạt động ngoại khóa

Tổ chức một số hoạt động rèn luyện kỹ năng cho học sinh theo từng nhóm năng lực số:

+ Nhóm Kỹ năng sử dụng công nghệ: Thử thách tìm kiếm thông tin nhanh.

+ Nhóm Kỹ năng sáng tạo số: Thiết kế Poster số

+ ...

- Trong sinh hoạt chuyên môn

+ Mỗi tổ chuyên môn tổ chức ít nhất 1 chuyên đề/năm về tích hợp NLS.

+ Chia sẻ kinh nghiệm, bài học mẫu, công cụ số hữu ích.

6. Đánh giá và điều chỉnh

- Định kỳ tổ chức đánh giá mức độ NLS của học sinh theo từng năm học.

- Điều chỉnh kế hoạch phù hợp với năng lực học sinh, điều kiện của trường và định hướng của ngành.

IV. Tổ chức thực hiện:

1. Đối với Ban giám hiệu nhà trường:

- Xây dựng kế hoạch tổng thể triển khai Khung NLS trong toàn trường theo chỉ đạo của Sở Giáo dục, UBND xã.

- Phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các tổ chuyên môn, giáo viên phụ trách; thành lập Ban chỉ đạo/nhóm nòng cốt về NLS.

- Đảm bảo điều kiện thực hiện: rà soát, bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị CNTT, internet; xây dựng kho học liệu số; huy động nguồn lực xã hội hóa.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng năng lực số cho cán bộ, giáo viên; khuyến khích ứng dụng công nghệ trong quản lý và giảng dạy.

- Theo dõi, kiểm tra, đánh giá: định kỳ kiểm tra việc triển khai, sơ kết – tổng kết, báo cáo UBND xã; điều chỉnh kịp thời kế hoạch cho phù hợp.

- Phối hợp với phụ huynh, chính quyền và cộng đồng trong việc giáo dục công dân số, an toàn mạng cho học sinh.

2. Đối với tổ chuyên môn:

- Xây dựng kế hoạch tổ chuyên môn về triển khai NLS trong dạy học của từng môn học.

- Rà soát nội dung chương trình môn học, xác định “địa chỉ tích hợp NLS” trong từng khối lớp, từng bài học.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên đề ít nhất 1 lần/năm về việc lồng ghép, tích hợp NLS vào dạy học.

- Chia sẻ học liệu số, giáo án mẫu, công cụ công nghệ trong nội bộ tổ chuyên môn và liên kết với các tổ khác.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động trải nghiệm.

- Đề xuất với Ban Giám hiệu những khó khăn, nhu cầu bồi dưỡng, đầu tư trang thiết bị để phục vụ dạy học gắn với NLS.

3. Giáo viên bộ môn:

- Nắm vững Khung NLS và chỉ báo năng lực phù hợp với môn học, khối lớp mình phụ trách.

- Tích hợp NLS trong kế hoạch dạy học:

- + Xác định rõ mục tiêu năng lực số cần hình thành trong từng tiết/bài.

- + Lựa chọn công cụ số phù hợp (trình chiếu, phần mềm mô phỏng, bản đồ số, quiz trực tuyến, AI hỗ trợ học tập).

- + Đổi mới phương pháp dạy học: tăng cường dạy học dự án, trải nghiệm, sản phẩm số; khuyến khích HS tự tìm kiếm, xử lý thông tin và sáng tạo nội dung.

- + Đảm bảo an toàn và đạo đức số trong quá trình dạy học, hướng dẫn học sinh sử dụng công nghệ đúng mục đích.

- + Thường xuyên đánh giá năng lực số của học sinh thông qua bài tập số, sản phẩm học tập, hoạt động nhóm.

- + Tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm ứng dụng CNTT với đồng nghiệp.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện Khung năng lực số cho học sinh của trường TH&THCS Sơn Trung, năm học 2025 – 2026, trong quá trình thực hiện nhà trường sẽ tiến hành điều chỉnh để phù hợp với chỉ đạo cấp trên và điều kiện thực tế của đơn vị./.

Nơi nhận:

- UBND Xã Sơn Thủy
- BGH, TTCM;
- Lưu CM.



HIỆU TRƯỞNG

Phan Tiến Dũng

